

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án: Sửa chữa cầu Đô Lương Km35+550, Quốc lộ 7

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định về giao nhiệm vụ, ủy quyền một số nội dung trong quản lý, thực hiện dự án đầu tư công, dự án sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định số 9827/BC-STC ngày 30/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Sửa chữa cầu Đô Lương Km35+550, Quốc lộ 7 với các nội dung như sau:

- Tên dự án:** Sửa chữa cầu Đô Lương Km35+550, Quốc lộ 7.
- Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND tỉnh.
- Chủ đầu tư:** Sở Xây dựng.

4. Mục tiêu dự án: Trên cơ sở cầu cũ kiểm định đánh giá an toàn công trình; khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn; tính toán đưa ra giải pháp sửa chữa hư hỏng, gia cố nhằm đảm bảo khả năng chịu lực, hạn chế xói cục bộ công trình và các hư hỏng cục bộ khác.

5. Quy mô đầu tư xây dựng: Kiểm định, tính toán đánh giá lại tải trọng khai thác; Sửa chữa cầu để đảm bảo khả năng chịu lực của công trình.

6. Nội dung giải pháp thiết kế

6.1. Sửa chữa gia cường kết cấu cầu

Trên cơ sở hiện trạng cầu gồm 13 nhịp $L_n=13 \times 33\text{m}$ dạng chữ T; Mặt cắt ngang cầu gồm 4 phiến dầm; Bề rộng cầu $B= 8,0+2 \times 0,25+2 \times 1+2 \times 0,2= 10,9$ (m); Mố M1 bằng BTCT đặt trên nền thiên nhiên; Mố M2 bằng BTCT đặt trên hệ móng cọc đóng $40 \times 40\text{cm}$. Trụ bằng BTCT có xà mũ đỡ kết cấu nhịp; Trụ T1 hệ móng đặt trên nền thiên nhiên; Trụ T2, T3, T4, T5 đặt trên hệ móng cọc khoan nhồi $D=80\text{cm}$; Trụ T6 T7, T8, T9, T10 đặt trên hệ móng cọc đóng $40 \times 40\text{cm}$.

Và trên cơ sở kết quả kiểm định và kiến nghị tại Báo cáo kết quả kiểm định số 189/2025/BCKĐ-VITEC ngày 11/9/2025 của Công ty cổ phần kỹ thuật VITEC (đơn vị tư vấn kiểm định), tiến hành gia cường móng các trụ T4, T5, T6 và T7 và sửa chữa hư hỏng cục bộ một số kết cấu công trình khác như sau:

- Gia cường móng trụ T4, T5, T6 và T7 bằng bê BTCT 30MPa (bọc quanh bê cũ), hệ móng gồm 04 cọc khoan nhồi $D=1,2\text{m}$ bằng BTCT 30MPa, mũi cọc đặt trên nền địa chất ổn định. Thiết kế liên kết đảm bảo sự làm việc đồng bộ giữa kết cấu bê trụ cũ và bê trụ mới.

6.2. Sửa chữa khe co giãn: Đục bỏ bê tông thành khe co giãn bị nứt gãy, hư hỏng trên mố M2, hoàn trả lại bê tông thành khe bằng BTXM không co ngót.

6.3. Sửa chữa mặt cầu và đường hai đầu cầu

- Sửa chữa hư hỏng cục bộ mặt cầu: Cào bóc lớp bê tông nhựa mặt cầu hư hỏng dày 5cm, tưới lớp phòng nước dạng phun, tưới dính bám nhũ tương tiêu chuẩn $0,5 \text{ lít/m}^2$, thảm hoàn trả bằng lớp BTN C16 dày 5cm.

- Hoàn trả các vạch sơn phạm vi cầu và đường đầu cầu.

6.4. Đảm bảo an toàn giao thông và bảo vệ môi trường

a) Đảm bảo an toàn giao thông trong thi công:

- Đảm bảo an toàn trên đường bộ: Tại các vị trí thi công phải có người cảnh giới, hướng dẫn giao thông và lắp đặt đầy đủ rào chắn, biển báo các loại (biển báo hiệu công trường, biển chỉ dẫn hướng lưu thông, biển đi chậm...), cọc tiêu di động đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn 24/24h. Khi ngừng thi công phải có biển chỉ dẫn, lắp đặt rào chắn đảm bảo an toàn, cờ và đèn báo hiệu, đèn chiếu sáng vào ban đêm. Thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công.

- Về đảm bảo an toàn giao thông đường thủy: Dự án thi công bắc qua sông Lam có hoạt động vận tải đường thủy, quá trình thi công phải có phương án, biện pháp đảm bảo an toàn giao thông đường thủy trong suốt thời gian thi công công trình, tuân thủ quy định theo Thông tư số 08/2020/TT-BGTVT ngày 17/4/2020 và Tiêu chuẩn cơ sở 01:2020/CĐTND về bố trí báo hiệu đường thủy nội địa.

b) Bảo vệ môi trường: Vận chuyển vật liệu đổ thải đúng nơi quy định có sự

cho phép của chính quyền địa phương. Quá trình thi công cần có biện pháp phù hợp, bố trí kho xưởng, tập kết vật liệu hợp lý nhằm giảm thiểu tối đa sự ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty TNHH Giao thông vận tải - Công ty Cổ phần Thiết kế và Xây dựng Nano.

8. Địa điểm xây dựng: Cầu Đô Lương Km35+550, Quốc lộ 7.

9. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình Giao thông đường bộ, cấp III.

10. Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước (thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công).

11. Hình thức đầu tư: Sửa chữa.

12. Tổng mức đầu tư: 31.950.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi một tỷ, chín trăm năm mươi triệu đồng*), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	25.311.484.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	475.221.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	2.277.422.000	đồng
- Chi phí khác:	1.136.614.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	2.749.259.000	đồng

13. Nguồn vốn: Sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ (Ngân sách nhà nước).

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

Điều 2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ đầu tư căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh H.P.Hiền;
- CVP UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh phụ trách;
- Lưu: VT, CN(D).



Hoàng Phú Hiên